

**TỔNG CỤC THUẾ  
CỤC THUẾ TP.HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *773* /CT-TTHT  
V/v: Sử dụng hóa đơn

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày *26* tháng *01* năm 2016

Kính gửi: Công ty TNHH MTV ngôi sao Cineplex BHD Việt Nam  
Địa chỉ: 3C Đường 3 Tháng 2, P.11, Q.10  
Mã số thuế: 0104597158-001

Trả lời văn bản số 017/CV-2015 ngày 04/12/2015 của Công ty về việc sử dụng hóa đơn, Cục Thuế TP có ý kiến như sau:

Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

- Tại Khoản 3 Điều 3 quy định hình thức hóa đơn:

“Hóa đơn được thể hiện bằng các hình thức sau:

a) Hóa đơn tự in là hóa đơn do các tổ chức kinh doanh tự in ra trên các thiết bị tin học, máy tính tiền hoặc các loại máy khác khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

...”

- Tại Điều 14 hướng dẫn về hóa đơn in trực tiếp từ máy tính tiền:

“Tổ chức, doanh nghiệp sử dụng máy tính tiền khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ để in và xuất hóa đơn cho khách hàng thì hóa đơn in trực tiếp từ máy tính tiền phải có các chỉ tiêu và đảm bảo các nguyên tắc sau:

- Tên, địa chỉ, mã số thuế của cơ sở kinh doanh (người bán);

- Tên cửa hàng, quầy hàng thuộc cơ sở kinh doanh (trường hợp có nhiều cửa hàng, quầy hàng);

- Tên hàng hóa, dịch vụ, đơn giá, số lượng, giá thanh toán. Trường hợp tổ chức, doanh nghiệp nộp thuế theo phương pháp khấu trừ phải ghi rõ giá bán chưa có thuế GTGT, thuế suất thuế GTGT, tiền thuế GTGT, tổng tiền thanh toán có thuế GTGT;

- Tên nhân viên thu ngân, số thứ tự của phiếu (là số nhảy liên tục), ngày, giờ in hóa đơn.

- Hóa đơn in từ máy tính tiền phải giao cho khách hàng.

- Dữ liệu hóa đơn in từ máy tính tiền phải được chuyển đầy đủ, chính xác vào sổ kế toán để hạch toán doanh thu và khai thuế giá trị gia tăng theo quy định. Trường hợp cơ sở kinh doanh có hành vi vi phạm không kết chuyển đủ dữ

liệu bán hàng từ phần mềm tự in hóa đơn vào sổ kế toán để khai thuế (tức thiếu doanh thu để trốn thuế) thì doanh nghiệp sẽ bị xử phạt theo quy định của pháp luật về thuế.

Tổ chức, doanh nghiệp sử dụng máy tính tiền khi bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ phải gửi Thông báo phát hành hóa đơn kèm theo hóa đơn mẫu đến cơ quan thuế quản lý, không phải đăng ký trước số lượng phát hành.”

Căn cứ Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính quy định về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ:

- Tại Khoản 1 Điều 5 sửa đổi bổ sung Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 39/2014/TT-BTC như sau:

“2. Các loại hóa đơn:

...

c) Hoá đơn khác gồm: tem; vé; thẻ; phiếu thu tiền bảo hiểm...

...”

- Tại Khoản 3.a Điều 5 sửa đổi, bổ sung hướng dẫn tại điểm c khoản 1 Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC như sau:

“...

c) Hóa đơn được lập một lần thành nhiều liên. Nội dung lập trên hóa đơn phải được thống nhất trên các liên hóa đơn có cùng một số.

Đối với hóa đơn thu cước dịch vụ viễn thông, hóa đơn tiền điện, hóa đơn tiền nước, hóa đơn thu phí của các ngân hàng, vé vận tải hành khách của các đơn vị vận tải, các loại tem, vé, thẻ và một số trường hợp theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, khi lập hóa đơn được thay thế liên 1 bằng bảng kê chi tiết số hoá đơn thực tế đã lập. Chi tiết mỗi số hoá đơn giao khách hàng được thể hiện trên một dòng của Bảng kê với đầy đủ các tiêu thức đã được đăng ký tại hóa đơn mẫu gửi cùng Thông báo phát hành hóa đơn đến cơ quan thuế quản lý trực tiếp.

Bảng kê được lập hàng tháng, được in ra giấy để lưu trữ bảo quản hoặc lưu trữ bằng phương tiện điện tử (Ví dụ như: bút nhớ (đĩa flash USB), đĩa CD và DVD, đĩa cứng gắn ngoài, đĩa cứng gắn trong). Việc bảo quản, lưu trữ bảng kê thực hiện theo quy định hiện hành về bảo quản, lưu trữ tài liệu kế toán. Nếu lưu trữ bằng giấy thì bảng kê phải có đầy đủ tên, chữ ký người lập bảng kê; tên, chữ ký thủ trưởng đơn vị; dấu đơn vị. Nếu lưu trữ bằng phương tiện điện tử thì bảng kê phải có chữ ký điện tử của đơn vị và nội dung bảng kê phải đảm bảo có thể truy cập kết xuất và in ra giấy khi cần tham chiếu. Các đơn vị phải chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ thông tin trên bảng kê hóa đơn đã lập trong ngày, trong tháng và phải đảm bảo lưu trữ để cung cấp cho cơ quan thuế và các cơ quan chức năng khác khi có yêu cầu”.

Căn cứ các quy định nêu trên:

Trường hợp Công ty có ngành nghề kinh doanh là hoạt động chiếu phim có doanh thu từ hoạt động bán vé xem phim thì vé xem phim được sử dụng, quản lý như hóa đơn (phải có từ 2 liên trở lên), trước khi sử dụng Công ty phải làm thủ tục thông báo phát hành hóa đơn theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 39/2014/TT-BTC.

Đối với hoạt động bán hàng hóa (thức ăn, nước uống) nếu sử dụng hóa đơn in trực tiếp từ máy tính tiền khi bán hàng hóa thì hóa đơn phải có các tiêu chí quy định tại Điều 14 Thông tư số 39/2014/TT-BTC (Công ty không thuộc đối tượng được lập bảng kê chi tiết số hoá đơn thực tế đã lập thay thế liên 1 theo hướng dẫn tại Khoản 3.a Điều 5 Thông tư số 119/2014/TT-BTC). Trường hợp Công ty không đáp ứng các điều kiện sử dụng hóa đơn in trực tiếp từ máy tính tiền thì phải tạo hóa đơn tự in (nếu đáp ứng điều kiện theo Điều 6 Thông tư số 39/2014/TT-BTC) hoặc hóa đơn đặt in, lập thông báo phát hành hóa đơn theo quy định trước khi sử dụng, khi xuất bán hàng hóa Công ty lập hóa đơn GTGT theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 39/2014/TT-BTC.

Về thời hạn lưu trữ liên lưu của vé xem phim và hóa đơn bán hàng hóa (thức ăn, nước uống): Vé xem phim và hóa đơn bán hàng là chứng từ kế toán do đó thời hạn lưu trữ thực hiện theo văn bản của pháp luật về kế toán (10 năm).

Cục Thuế TP thông báo Công ty biết để thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại văn bản này.

Nơi nhận: *✓*  
- Như trên;  
- CCT Q.10;  
- Phòng PC;  
- Lưu: VT, TTHT.  
3193-29180/2015-ttq

KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Trần Thị Lệ Nga

09924454